TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 321/2018/HS-PT
Ngày: 30/11/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Lê Phước Thanh**
Các Thẩm phán: Ông **Phạm Việt Cường**
Ông **Nguyễn Tấn Trường**

Thư ký phiên tòa: Ông **Phạm Minh Hoàng**- Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tham gia phiên tòa: Ông **Lê Ra** - Kiểm sát viên.

Vào ngày 30 tháng 11 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 336/TLPT-HS ngày 12 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo: HOÀNG L và các đồng phạm về tội "*Cố ý gây thương tích*". Do có kháng nghị đối với bản án hình sự sơ thẩm số 54/2018/HS-ST ngày 28/8/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai.

** Bị cáo bị kháng nghị:*

1. HOÀNG L, sinh năm 12/7/1987 tại huyện C, tỉnh Gia Lai; Nơi cư trú: Tổ 2, thị trấn C, huyện C, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng S, sinh năm 1952 và bà Lê Thị M, sinh năm 1952; có vợ là bà Trần Thị D, sinh năm 1987, có 02 con, lớn nhất sinh năm 2009, nhỏ nhất sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 14/11/2012 bị Tòa án nhân dân huyện C xử phạt 03 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, 12 tháng thử thách về tội "*Đánh bạc*"; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/12/2017- Có mặt.

2. QUÝ NGỌC T, sinh năm 1989 tại huyện C, tỉnh Gia Lai; Nơi cư trú: Tổ dân phố 4, thị trấn C, huyện C, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch:

Việt Nam; con ông Bảo L, sinh năm 1956 và bà Trần Thị V (*đã chết*); có vợ là bà Vũ Thị Cẩm N, sinh năm 1989, có 01 con sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/01/2018. - Có mặt.

3. NGUYỄN THÀNH L1, sinh năm 1992 tỉnh Gia Lai; Nơi cư trú: xã T, nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1965 và bà Lê Thị H, sinh năm 1968; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: ngày 17/02/2014 bị công an phường K xử phạt vi phạm hành chính về hành vi gây rối trật tự công cộng, mức phạt 750.000đ và L1 đã nộp đủ; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/12/2017.

Có mặt tại phiên tòa.

4. TRẦN QUANG T1, sinh năm 1991 tại thành phố Hồ Chí Minh; Nơi cư trú: thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con bà Trần Ngọc H; cha: Không rõ; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/12/2017 - Có mặt.

5. NGUYỄN VÕ ĐỨC N, sinh năm 12/6/1990 tại huyện C, tỉnh Gia Lai; Nơi cư trú: Tổ dân phố 2, thị trấn C, huyện C, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Nhân viên hợp đồng ban quản lý dự án huyện C; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Ngọc A, sinh năm 1963 và bà Võ Thị K, sinh năm 1968; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/12/2017- Có mặt.

6. TRƯƠNG VĂN K, sinh ngày 16/2/1987 tại tỉnh Đăk Lăk; Nơi cư trú: tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Văn M (đã chết) và bà Trương Thị N, sinh năm 1946; tiền án: 01 tiền án (Ngày 16/10/2013 bị Tòa án nhân dân huyện S xử phạt thời gian 15 tháng cải tạo không giam giữ và phạt tiền 5.000.000đ về tội "Đánh bạc" chưa được xóa án tích (vì mới đóng tiền án phí 200.000đ và tiền nộp phạt 5.000.000đ), tiền sự: Không; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/12/2017- Có mặt.

- *Bị hại:*

+ Ông Đặng Anh V, sinh năm 1982; địa chỉ: tỉnh Gia Lai- Vắng mặt.

+ Ông Hồ Hữu L2, sinh năm 1991; địa chỉ: tỉnh Gia Lai- Vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Ông Bảo L3, sinh năm 1956; địa chỉ: Tổ 3, thị trấn C, huyện C, tỉnh Gia Lai- Có mặt.

+ Ông Nguyễn Ngọc A, sinh năm 1963; địa chỉ: Tổ 3, thị trấn C, huyện C, tỉnh Gia Lai- Có mặt.

+ Bà Trần Thị D, sinh năm 1987; địa chỉ: thị trấn C, tỉnh Gia Lai- Có mặt.

+ Ông Hồ Hữu H, sinh năm 1983; địa chỉ: tỉnh Gia Lai- Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13h00 ngày 31/12/2017, HOÀNG L cùng với TRẦN QUANG T1, NGUYỄN VÕ ĐỨC N, TRƯƠNG VĂN K, NGUYỄN THÀNH L1, QUÝ NGỌC T, Nguyễn Công K (*sinh năm: 1983, trú tại: Gia Lai*), Hà Vĩnh Q (*SN 1987, tm tại: tỉnh Gia Lai*) và Cao Thị Tuyết N1 (*sinh năm 1989, trú tại tỉnh Gia Lai - là vợ của Hà Vĩnh Q*) cùng với một số người khác đến nhậu tại quán D ở số thị xã A, tỉnh Gia Lai. Đến 15h30 thì một số người nhậu chung bàn đi về trước, còn lại L, T, N, K, L1, T1, K, Q và N1 ngồi lại. Đến khoảng 15h45’ cùng ngày thì giữa L và Q xảy ra cãi nhau to tiếng, L đập mạnh tay xuống bàn thì anh Hồ Hữu L2 (*là chủ quán, sinh năm 1991, trú tại: thị xã A, tỉnh Gia Lai*) gọi anh trai Hồ Hữu H (*sinh năm 1983, trú tại: thị xã A, tỉnh Gia Lai*) đến để nhắc nhở, can ngăn. Anh H đi đến gần bàn nhậu của L nói: “*Có cãi nhau thì đi khỏi quán em tao*”, lúc này anh K đến đẩy anh H đi ra ngoài khu vực để xe của quán. L, L1, T, K, N và T1 cho rằng anh H chửi nhóm của L, nên cả bọn đứng dậy đi về phía bàn thu ngân tìm anh H nhưng không thấy thì K kéo cả nhóm đi về lại bàn nhậu. Khi đi tới gần bàn nhậu thì L quay lại thấy anh H đang đứng cùng một số người khác nên L chỉ tay về phía anh H và hô to cho L1, T, K, N và T1 biết. T đi đến bàn thu ngân gần đó lấy 01 cái kéo bỏ vào túi quần. T1 đi vào nhà bếp của quán lấy 02 con dao rồi chạy ra sân quán đuổi đánh anh H. Thấy vậy, L, N, K và T cùng xông ra.

L1 cầm một cái ghế gỗ trong quán chạy theo, khi chạy theo đồng bọn, L hô lên “*đâm chết mẹ nó cho tao*” nghe vậy, anh L2 chạy ra hô to: “*chạy đi, tụi nó chém* ” rồi Lâm bỏ chạy đến gốc cây ở sát bờ tường phía bên phải (*theo hướng từ trong quán ra ngoài*) đứng nấp. Lúc này, anh Đặng Anh V (*sinh năm 1983, trú tai: Tổ 3, phường Đoàn Kết, thị xã A, tỉnh Gia Lai*) đang đứng ở sân quán nói chuyện với anh Nguyễn Công K và một số người đi cùng thấy nhóm L cầm hung khí nên bỏ chạy về phía cổng quán.

L1 tưởng anh L2 là đồng bọn với anh H nên chạy ra ném cái ghế vào người anh L2 thì anh L2 lấy tay đỡ, L1 xông vào chỗ anh L2 định đánh; thấy vậy, N, T, K, L và T1 cùng xông vào chỗ anh L2; N cầm 01 bóng đèn pha bị hỏng gần đó ném vào người anh L2, rồi cầm ghế gỗ mà L1 vừa ném định đánh anh L2 thì anh L2 nói mình chỉ là nhân viên của quán, nghe vậy L1 ngăn lại. T, K, T1 và L định xông vào đánh anh L2 thì anh H cùng anh V và một số người quay lại để can ngăn, Thấy vậy L hô "*đuổi đánh bọn kia*" nghe L hô nên K, T, N cùng dừng đánh anh L2 rồi cùng xông ra hỗ trợ L, còn T1 đi đến dùng dao chém 01 nhát vào chẩm anh L2 rồi cùng xông ra hỗ trợ L cùng đồng bọn.

Thấy nhóm L xông ra nên anh H, anh V cùng những người đi cùng bỏ chạy. Lúc này, anh Phạm Văn L3 (*Sinh năm: 1993; trú tại: thị xã A, tỉnh Gia Lai*) là người đi cùng anh V, nhặt 01 đoạn thanh sắt ném về phía L thì bị L chụp được thanh sắt. L cầm thanh sắt cùng đồng bọn đuổi theo, khi chạy đến gần cổng quán thì anh V bị vấp ngã, T đuổi kịp cầm kéo đâm nhiều nhát vào người anh V, L1 cầm cục gạch đập nhiều nhát vào đầu và lưng anh V, T1 cầm 02 con dao chém nhiều nhát vào người anh V, K và N chạy từ phía sau chạy đến đứng xung quanh để hỗ trợ đánh anh V. Còn L cầm thanh sắt đuổi theo anh H và những người đi cùng chạy ra ngoài đường. Thấy Vũ bị đánh, anh K lao vào không cho đánh nên nhóm L không đánh nữa. Sau đó, L, T1, N, T, K và L1 lên xe ôtô biển kiểm soát 81C - 094.72 do L1 điều khiển chở đồng bọn đến địa phận xã K, huyện I, tỉnh Gia Lai thì bị Công an thị xã A đuổi, bắt quả tang. Riêng T1 bỏ trốn nên Công an thị xã A ra Lệnh truy nã và sau đó ra đầu thú. Anh V và anh L2 được mọi người đưa đến Bệnh viện đa khoa khu vực thị xã A cấp cứu. (*BL số 160-189, 201-223, 230-233, 236-339*)

Tại Bản Kết luận giám định số 02 và số 07 ngày 08/01/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Gia Lai kết luận:

Tổng tỉ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với anh Hồ Hữu L2 là 2% và tổng tỉ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với anh Đặng Anh V là 15%.

Tại bản Cáo trạng số 45/CT-VKS-P2 ngày 21 tháng 6 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai đã truy tố các bị cáo HOÀNG L, QUÝ NGỌC T, NGUYỄN THÀNH L1, TRẦN QUANG T1, NGUYỄN VÕ ĐỨC N và TRƯƠNG VĂN K phạm tội "*Cố ý gây thương tích* " theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 54/2018/HS-ST ngày 28/8/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai đã quyết định:

Tuyên bố các bị cáo HOÀNG L, TRẦN QUANG T1, NGUYỄN VÕ ĐỨC N, TRƯƠNG VĂN K, NGUYỄN THÀNH L1 và QUÝ NGỌC T phạm tội "*Cố ý gây thương tích*".

Áp dụng các điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015;

+ Xử phạt: Bị cáo TRƯƠNG VĂN K 17 (*Mười bảy*) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày (bị bắt tạm giữ, tạm giam) 31/12/2017.

Áp dụng các điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015:

Xử phạt:

+ Bị cáo QUÝ NGỌC T 17 (*Mười bảy*) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 14/01/2018.

+ Xử phạt bị cáo HOÀNG L 13 (*Mười ba*) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 31/12/2017.

+ Bị cáo NGUYỄN THÀNH L1 13 (*Mười ba*) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 31/12/2017.

+ Bị cáo TRẦN QUANG T1 13 (*Mười ba*) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 31/12/2017.

+ Bị cáo NGUYỄN VÕ ĐỨC N 08 (*Tám*) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 31/12/2017.

Ngoài ra, bản án còn tuyên quyết định về phần trách nhiệm dân sự; xử lý vật chứng; án phí; quyền kháng cáo, theo quy định của pháp luật**.**

Ngày 24 tháng 9 năm 2018, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng có Quyết định kháng nghị số 41/QĐ-VC2, với nhận định: Hành vi của các bị cáo thể hiện tính côn đồ, hung hãn và sử dụng những hung khí nguy hiểm tấn công vào những vùng trọng yếu trên cơ thể của hai bị hại một cách quyết liệt và chỉ dừng lại khi có người can ngăn; Hậu quả hai bị hại không chết là ngoài ý muốn chủ quan của các bị cáo. Vì vậy, hành vi của các bị cáo có dấu hiệu cấu thành của tội "*Giết người*" theo quy định tại Khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự năm 2015 nhưng cấp sơ thẩm điều tra, truy tố, xét xử đối với các bị cáo HOÀNG L, TRẦN QUANG T1, NGUYỄN VÕ ĐỨC N, TRƯƠNG VĂN K, NGUYỄN THÀNH L1 và QUÝ NGỌC T về tội: "*Cố ý gây thương tích*" theo Điểm đ Khoản 2 Điều 134 BLHS năm 2015 là chưa đánh giá hết tính chất, mức độ nguy hiểm và tương xướng với hành vi phạm tội của các bị cáo theo quy định

của pháp luật. Do đó, đề nghị Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng hủy Bản án hình sự sơ thẩm số 54/2018/HSST ngày 28/8/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai để điều tra, truy tố, xét xử lại về tội: "*Giết người*" theo Điều 123 Bộ luật Hình sự năm 2015.

- Tại phiên tòa phúc thẩm:

+ Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên kháng nghị số 41/QĐ-VC2 ngày 24 tháng 9 năm 2018.

+ Các bị cáo HOÀNG L, TRẦN QUANG T1, NGUYỄN VÕ ĐỨC N, TRƯƠNG VĂN K, NGUYỄN THÀNH L1 và QUÝ NGỌC T khai nhận hành vi phạm tội và cho rằng các bị cáo tham gia đánh các bị hại là do bộc phát, nhất thời vì bực tức lời nói của anh Hồ Hữu H; các bị cáo không có ý định tước đoạt sinh mạng của các bị hại.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo;

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo HOÀNG L, TRẦN QUANG T1, NGUYỄN VÕ ĐỨC N, TRƯƠNG VĂN K, NGUYỄN THÀNH L1 và QUÝ NGỌC T tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với lời khai của các bị hại nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Vào khoảng 13 giờ ngày 31/12/2017 các bị cáo HOÀNG L, TRẦN QUANG T1, NGUYỄN VÕ ĐỨC N, TRƯƠNG VĂN K, NGUYỄN THÀNH L1 và QUÝ NGỌC T và một số người khác rủ nhau đến quán số D ở thị xã A, tỉnh Gia Lai để nhậu và trong lúc nhậu, L và Hà Vĩnh Q cãi vã nhau, anh Hồ Hữu H là người quản lý quán đến nói: *"Có cãi nhau thì đi khỏi quán em tao"*. L, L1, T, K, N và T1 nhầm tưởng anh H chửi mắng nhóm của L nên cả nhóm đi tìm anh H. Khi L thấy anh H, L hô to cho L1, T, K, N và T1 biết; T đi đến bàn thu ngân gần đó lấy một cái kéo (*Loại kéo cắt giấy*), T1 đi vào bếp của quán lấy hai con dao và L1 cầm một ghế gỗ cùng L, N, K chạy ra sân đuổi đánh anh H. Trong lúc xông ra, L hô to: *"Đâm chết mẹ nó cho tao*"; thấy vậy, anh Hồ Hữu L2 chạy ra hô to: *"Chạy đi, tụi nó chém"* rồi bỏ chạy, bị cáo L1 chạy theo ném ghế gỗ vào người Lâm thì Lâm dùng tay đỡ. N cầm một bóng đèn pha gần đó ném vào người anh L2 nhưng không trúng; L, T, K, N và T1 xông đến chỗ anh L2 định đánh anh L2 thì anh L2 nói là nhân viên của quán nên các bị cáo L1, L, T, K, N không đánh anh L2 mà tiếp tục đuổi đánh anh H và anh V; T1 đi đến dùng dao chém một nhát vào vùng đầu anh L2 rồi chạy theo đồng bọn.

Thấy nhóm của các bị cáo xông đến, anh Phạm Văn L3 là người đi cùng với anh Đặng Anh V dùng một thanh sắt ném về phía L thì L chụp được thanh sắt và cùng đồng bọn đuổi đánh Vũ. Khi chạy đến gần cổng quán thì Vũ bị vấp ngã, T cầm kéo đâm nhiều nhát vào người và chân của Vũ; L1 cầm cục gạch đập vào đầu, chân và người anh V; T1 cầm dao chém nhiều nhát vào người anh V. Thấy vậy anh K can ngăn nên nhóm L không đánh nữa.

Theo bản kết luận giám định số: 02/TTPY và số 07/TTPY ngày 08/01/2018 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Gia Lai kết luận: Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với anh Hồ Hữu L2 là 02% và đối với anh Đặng Anh V là 15 %.

[2] Đây là vụ án đồng phạm có nhiều người cùng tham gia, nhưng mang tính bộc phát, giản đơn; nhân thân các bị cáo không có tiền án, tiền sự về các hành vi xâm phạm tính mạng, sức khỏe của người khác; giữa các bị hại và các bị cáo không có mâu thuẫn gì trước đó nhưng nhầm tưởng anh H chửi nhóm của mình nên các bị cáo L, L1, T, K, N và T1 tức giận tìm anh H để đánh và sau đó nhầm các bị hại Hồ Hữu L2 và Đặng Anh V là nhóm của anh H nên tấn công anh L2 và anh V.

Theo lời khai của các bị cáo thể hiện các bị cáo không có ý định giết chết bị hại nhưng vì thấy nhóm của anh H đang đứng đông người nên thấy được hung khí gì thì dùng nấy và khi tấn công các bị hại thì các bị cáo đã dùng các hung khí nguy hiểm là: 01 cái kéo; 02 con dao; 01 cục gạch; ghế và hộp đèn... và kết quả thương tích trên người các bị hại Anh Lâm bị 02 vết thương trên cơ thể, với tỷ lệ thương tích là 2%; anh V bị 12 vết thương ở những nơi khác nhau trên cơ thể, với tỉ lệ thương tích là 15% đã cho thấy khi tấn công bị hại, các bị cáo đã dùng hung khí tấn công loạn xạ vào người các bị hại cho bõ tức. Hơn nữa, với hành vi chém anh L2 01 nhát rồi bỏ đi của bị cáo T1 (*mặc dù không có sự can ngăn*) và khi tấn công anh V thì chỉ có anh K can ngăn nhưng các bị cáo dừng lại, không tấn công anh V nữa; nếu các bị cáo có ý định giết anh V thì chỉ một mình anh K không thể ngăn cản được số đông các bị cáo đang tấn công anh V đã cho thấy các bị cáo không có ý định tước đoạt sinh mạng của các bị hại và chỉ thực hiện hành vi phạm tội với thái độ bỏ mặc cho hậu quả muốn đến đâu thì đến và thực tế bị hại không chết. Vì vậy, hậu quả xảy ra đến đâu thì các bị cáo phải chịu trách nhiệm đến đó theo quy định tại Khoản 2 Điều 9 Bộ luật Hình sự năm 2015. Cho nên, với hậu quả bị hại anh Hồ Hữu L2 bị thương tích với tỷ lệ là 02% và anh Đặng Anh V bị thương tích với tỷ lệ là 15 %, Bản án hình sự sơ thẩm số 54/2018/HS-ST ngày 28/8/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai kết án các bị cáo HOÀNG L, TRẦN QUANG T1, NGUYỄN VÕ ĐỨC N, TRƯƠNG VĂN K, NGUYỄN

THÀNH L1 và QUÝ NGỌC T về tội "*Cố ý gây thương tích*" là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

Kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng có nội dung: Bị cáo L đã hô hào các bị cáo khác: "*Đâm chết mẹ nó cho tao*" là đã thể hiện ý định tước đoạt sinh mạng của bị hại. Tuy nhiên, bị cáo L hô hào lời nói trên sau khi bị cáo T đã có kéo, T1 đã có dao...và L hô hào trong khi các bị cáo đang rượt đuổi đánh anh H và theo lời khai của các bị cáo L1, T, K, N và T1 thì các bị cáo không nghe bị cáo L hô hào: "*Đâm chết mẹ nó cho tao*". Do đó, Kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng cho rằng hành vi của các bị cáo cấu thành của tội "*Giết người*" theo quy định tại Khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự năm 2015 không thể chấp nhận.

[3] Các quyết định khác còn lại của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên cấp phúc thẩm không xét.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật tố tụng hình sự.

1/ Không chấp nhận kháng nghị số 41/QĐ-VC2 ngày 24 tháng 9 năm 2018 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng và giữ nguyên bản án sơ thẩm về tội danh và hình phạt.

2/ Tuyên bố các bị cáo HOÀNG L, TRẦN QUANG T1, NGUYỄN VÕ ĐỨC N, TRƯƠNG VĂN K, NGUYỄN THÀNH L1 và QUÝ NGỌC T phạm tội "*Cố ý gây thương tích*".

Áp dụng các điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015;

+ Xử phạt: Bị cáo TRƯƠNG VĂN K 17 (*Mười bảy*) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ 31/12/2017.

-Áp dụng các điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015;

Xử phạt:

+ Bị cáo QUÝ NGỌC T 17 (*Mười bảy*) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ 14/01/2018.

+ Xử phạt bị cáo HOÀNG L 13 (*Mười ba*) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ 31/12/2017.

+ Bị cáo NGUYỄN THÀNH L1 13 (*Mười ba*) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ 31/12/2017.

+ Bị cáo TRẦN QUANG T1 13 (*Mười ba*) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ 31/12/2017.

+ Bị cáo NGUYỄN VÕ ĐỨC N 08 (*Tám*) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ 31/12/2017.

3/ Các quyết định khác còn lại của bản án sơ thẩm về xử lý vật chứng, về án phí hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- Vụ Giám đốc kiểm tra I, TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND tỉnh Gia Lai;
- Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Gia Lai;
- Phòng HSNV - Công an tỉnh Gia Lai;
- Cơ quan CSTHAHS - Công an tỉnh Gia Lai;
- Sở Tư pháp tỉnh Gia Lai;
- Cục THADS tỉnh Gia Lai;
- Trại tạm giam CA tỉnh Gia Lai;
- Bị cáo; Người tham gia tố tụng khác;
- L1 HSVA, LT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Lê Phước Thanh